

Số: 17/2025/QĐST-HNGĐ

Thành phố Bến Tre, ngày 03 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 481/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2024 giữa:

- *Nguyên đơn*: **Bà Điều Thị Thanh T**, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: B ấp L, xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: **Ông Nguyễn Quốc T1**, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: B khu phố B, phường F, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Điều Thị Thanh T và ông Nguyễn Quốc T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: có 02 con chung là cháu Nguyễn Điều Mạnh T2, sinh ngày 25/6/2019 và cháu Nguyễn Điều Huỳnh T3, sinh ngày 18/3/2021. Sau khi ly hôn bà T trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung. Ghi nhận bà Điều Thị Thanh T không yêu cầu Nguyễn Quốc T1 cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung: tự thỏa thuận nên không yêu cầu tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Bà Điều Thị Thanh T và ông Nguyễn Quốc T1 đều khai không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.
- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm được giảm 50% là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng bà T tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mà bà T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005414 ngày 25/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Bến Tre hoàn lại cho bà T 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- UBND Phường 6;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Xuân Thi